LÁ THƯ MỤC VỤ

Không biết có ai trong quý ông bà anh chị em đã từng có cảm giác một phần thân thể của mình mà lại không thuộc về mình chưa ? Ý tôi muốn nói là phần thân thể đó tuy vẫn còn gắn liền với cơ thể nhưng nó hoàn toàn không vâng theo những mệnh lệnh của chủ nhân nữa ! Cái cảm giác đó thật đáng sợ và đáng buồn mà tôi đã từng nếm qua khi ở trong tù. Tôi đã tường thuật biến cố nầy trong Lá Thư Mục Vụ ngày 15/5/2011.

Một buổi xế trưa ngày 5 tháng 8 năm 1985, hôm ấy đến phiên tôi được cắt ở nhà để vét nước giếng cho tất cả anh em trong nhà 5, ước lượng hơn một trăm con người. Năm đó mùa nắng hạn kéo dài khiến các giếng nước trong trại không đủ lượng nước cần thiết cho nhu cầu của quá đông tù nhân. Mặc dù các giếng nước được tù nhân đào rất to, đường kính đến 4 mét và rất sâu, có giếng sâu đến 9, 10 mét. Nhưng khi nắng hạn, đáy giếng khô cạn trơ ra những đá sỏi lởm chởm chung quanh chỗ trũng nơi mạch nước rỉ ra. Để thực thi công bằng, trước khi đi lao động, các tù nhân đặt những vật dụng chứa nước của mình xung quanh giếng, một tù nhân được miễn lao động sẽ đem tất cả những thùng nhựa và sô thiếc ấy xếp tròn dưới đáy giếng quanh chỗ mạch nước, chờ khi có đủ nước thì lần lượt múc rót vào các thùng chứa ấy.

Bám vào những thanh sắt đóng vào thành giếng, tôi chuyển những thùng chứa xuống đáy giếng. Tôi đã leo xuống và trèo lên nhiều lần, lúc đó tôi mới 36 tuổi nên công việc ấy thật dễ dàng. Thế nhưng, tôi không nhớ đến lần thứ mấy, khi tôi vừa xuống được 2,3 bậc thì bất thình lình thanh sắt sút ra. Tôi nhào đầu từ trên cao xuống tận đáy giếng rồi mê man bất tỉnh. Sau bao lâu không biết, tôi tỉnh lại và thấy mình nằm nửa lưng kê trên một thùng thiếc đã bị bẹp dúm, đầu thì ở dưới trũng nước. Có lẽ nhờ nước ngập lên mặt nên tôi tỉnh lại. Tôi vội vàng chồm dậy để trèo lên, nhưng một cảm giác rùng rợn chạy khắp châu thân, vâng, thật rùng rợn vì hai chân tôi không thuộc quyền điều khiển của tôi nữa, nhất là cột sống đau nhói lên. Tôi đưa tay nắm lấy hai chân, tay cham đến mà hai chân trơ như đá, không còn cảm giác gì nữa. Tôi gào lên kêu cứu nhưng không ai nghe thấy. Tôi nằm dưới đáy giếng đến khi các đội đi lao động về, họ kéo tôi lên và đem vào trạm y tế.

Hai bác sĩ cũng là tù nhân (Trần Bá Lịch và Nguyễn Kim Long) đã tận tình cứu chữa nhưng vì vết chấn thương ở xương sống quá nặng và vì thiếu mọi phương tiện nên hai vị ấy đành bó tay. Thế là tôi phải nằm liệt một chỗ, muốn ngồi lên cũng không được, muốn xoay chuyển trở mình cũng đau nhói như kim châm vào cột sống vậy. Hai tuần đầu tôi đau khổ và tuyệt vọng vô cùng, chẳng lẽ từ nay cuộc đời coi như tàn phế ? Nhiều lúc tôi uất ức nghẹn ngào cố nuốt lấy những giọt nước mắt khi nhìn thấy tương lai rõ ràng đang đi vào một ngõ cụt. Tôi đã kêu van "Nỡ lòng nào Chúa bỏ rơi con, xin đừng để con thân tàn ma dại, sống mà báo hại người khác, Chúa ơi !". Lúc ấy tôi đã quên một điều là Chúa không hề bỏ rơi bất kỳ ai, chỉ có con người từ bỏ Chúa.

Một tháng trôi qua, lưng tôi bớt đau khi nằm thẳng nhưng vẫn không ngồi dậy được và nhất là hai chân vẫn liệt, ruồi bu đầy nhưng y như chúng bu trên hai khúc gỗ vậy, hoàn toàn không có cảm giác gì. Bắt đầu quen với cơn bệnh nhưng tôi vẫn không vơi được nỗi buồn tủi và thất vọng. Sang tháng thứ ba, tôi bắt đầu ngồi lên được và dùng hai tay nâng cơ thể lên khỏi mặt sàn, tôi thấy dễ chịu vì có lẽ các đốt xương sống được giãn ra nên lưng bớt đau. Tôi cố tiếp tục bài vật lý trị liệu nầy trong ba tháng. Đến tháng thứ sáu, lần đầu tiên ruồi bu lên chân tôi cảm thấy nhột, đâu có niềm vui nào bằng, thế là cứ để cho càng nhiều ruồi bu càng vui. Hai chân bắt đầu có cảm giác trở lại, dần dần từng ngón chân bắt đầu cử động được và chúng thuộc về thân thể tôi. Tôi bắt đầu tập đi như em bé. Đến hôm nay, sau 36 năm, tôi đi đứng bình thường, nhưng khi thời tiết thay đổi lưng vẫn còn đau, không sao, quen lắm rồi, chuyện nhỏ mà ! Rõ ràng là Chúa không bỏ rơi tôi.

Tuần trước, Tin Mừng trình bày cho chúng ta hình ảnh mục tử và đoàn chiên, để nói lên mối liên hệ yêu thương mật thiết giữa Chúa Giêsu và các môn đệ của Người. Tiếp theo chiều hướng đó, trong Tin Mùng hôm nay, một hình ảnh quen thuộc khác lại được Chúa dùng đến. Đó là cây nho và cành nho. Như cành nho cần phải gắn liền với cây nho để có thể nhận được sức sống, để tồn tại và sinh hoa kết quả, người môn đệ Chúa Giêsu cũng phải liên kết với Ngài để có sức sống và trổ sinh hoa trái. Hoa trái ở đây chính là hoa trái thiêng liêng, hoa trái thánh thiện đạo đức. Những loại hoa trái nầy sẽ tồn tại đến muôn đời. Chúng ta cầu xin Chúa cho mình được luôn gắn bó với Chúa Giêsu trong mọi nơi, mọi lúc, đặc biệt là trong Thánh Lễ. Có như thế, khi chúng ta chấm dứt cuộc sống trần thế, chúng ta sẽ không bị quăng ra ngoài như những cành nho khô héo, vô dụng, nhưng được hợp đoàn cùng Thiên Chúa Ba Ngôi, cùng Đức Mẹ và toàn thể các thánh để hưởng hạnh phúc thiên đàng. Xin đừng bao giờ tự ý tách rời khỏi thân nho.

Linh mục Phạm Quang Hồng.